

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN GIÁO DỤC CHÂN TRỜI MỚI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN GIÁO DỤC CHÂN TRỜI MỚI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW HORIZONS TRADING SERVICE AND EDUCATION ADVISORY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEW HORIZONS TS AND EA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108003422

3. Ngày thành lập: 27/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 7, D1, TT4 Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dịch vụ tư vấn du học	8560(Chính)
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, đồ gia dụng; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
9.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
10.	Giáo dục nghề nghiệp	8532

11.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Đào tạo về sự sống; - Dạy máy tính. - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;	8559
12.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); máy móc, thiết bị y tế; Buôn bán thiết bị công nghiệp nặng, dây chuyền sản xuất trong công nghiệp và dân dụng; máy móc, thiết bị vật tư điện, điện tử, điện lạnh, tự động hoá;	4659
14.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
15.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
16.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
17.	Lập trình máy vi tính	6201
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
20.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Buôn bán hoá chất (trừ hoá chất nhà nước cấm); - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
22.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: -Hoạt động trang trí nội thất	7410

27.	Giáo dục mầm non	8510
28.	Giáo dục tiểu học	8520
29.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
32.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
33.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6202
34.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
35.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm	7810
36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; Thiết kế cảnh quan	7110
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
39.	Dịch vụ đóng gói	8292
40.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
41.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
42.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
43.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
44.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
45.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
46.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
47.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
50.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
51.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
52.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
53.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
54.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
55.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
56.	In ấn	1811
57.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

58.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
59.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
60.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
61.	Bốc xếp hàng hóa	5224
62.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
63.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
64.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
65.	Quảng cáo	7310

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 800.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ VIỆT HÀ	Lô 7, D1, TT4 Bắc Linh Đàm , Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	45,000	038183000397	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	45,000		
2	VŨ TRỌNG CƯỜNG	P508-B3, tập thể Thành Công , Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	10,000	013008344	
			Tổng số	80.000	800.000.000	10,000		

3	LÊ KIM LIÊN	Số 265B, tổ 21, phố Kim Hoa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	45,000	013203498	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	45,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ TRỌNG CƯỜNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *01/12/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013008344*

Ngày cấp: *24/12/2013* Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P508-B3, tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P508-B3, tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội